

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SKH-QLN

Đắk Nông, ngày tháng 3 năm 2023

V/v lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về ban hành Quy định cơ chế huy động các nguồn lực khác thực hiện các chương trình MTQG và cơ chế hỗ trợ thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, ngành;
- Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Nông.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo số 1656/TB-UBND ngày 20/12/2022 về kết luận của đồng chí Lê Văn Chiến - Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh; Công văn số 686/UBND-TH ngày 21/02/2023 về việc tổ chức thực hiện và đăng ký bổ sung nội dung trình các kỳ họp HĐND tỉnh trong năm 2023; Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 23/02/2023 về triển khai thực hiện các nội dung trình tại Kỳ họp Chuyên đề lần thứ 7 và kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2026.

Ngày 07/3/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được Công văn số 502/SNN-VPĐP về việc đề xuất nội dung tích hợp vào dự thảo Nghị quyết quy định cơ chế huy động các nguồn lực khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh xây dựng và hoàn thiện nội dung dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành quy định cơ chế huy động các nguồn lực khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và cơ chế hỗ trợ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Để có cơ sở tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định cơ chế huy động các nguồn lực khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và cơ chế hỗ trợ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông được đầy đủ, đảm bảo đúng quy định, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị:

1. Các đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao cho ý kiến về nội dung dự thảo nêu trên; trong đó, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa tập trung góp ý, đề xuất nội dung hỗ trợ, định mức hỗ trợ theo từng xã thuộc khu vực III, II, I (21 nội dung, công trình thuộc 11 nhóm công trình cơ sở hạ tầng trên địa bàn cấp xã), cụ thể:

- + Nhóm công trình về đường giao thông nông thôn: Gồm 5 nội dung, công trình;
- + Nhóm công trình về thủy lợi và phòng chống thiên tai: Gồm 2 nội dung, công trình;
- + Nhóm công trình về giáo dục: Gồm 1 nội dung, công trình;
- + Nhóm công trình về văn hóa: Gồm 3 nội dung, công trình;
- + Nhóm công trình về cấp nước sinh hoạt: Gồm 1 nội dung, công trình;
- + Nhóm công trình về cơ sở hạ tầng bảo vệ môi trường nông thôn: Gồm 3 nội dung, công trình;
- + Nhóm công trình về cơ sở vật chất cho hệ thống thôn tin và truyền thông cơ sở: Gồm 1 nội dung, công trình;
- + Nhóm công trình về hệ thống lưới điện nông thôn: Gồm 1 nội dung, công trình;
- + Nhóm công trình về hạ tầng thương mại nông thôn: Gồm 2 nội dung, công trình;
- + Nhóm công trình về hạ tầng các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản: Gồm 1 nội dung, công trình;
- + Nhóm công trình về cải tạo cảnh quan nông thôn: Gồm 1 nội dung, công trình.

- Về địa bàn đề xuất quy định hỗ trợ: Hỗ trợ để thực hiện các công trình trên địa bàn cấp xã và thôn, bon, buôn, bản; trong đó đề xuất chia thành 03 nhóm địa bàn đề quy định mức hỗ trợ nhằm phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, cụ thể: nhóm xã thuộc khu vực I; nhóm xã thuộc khu vực II và nhóm xã thuộc khu vực III, các xã thuộc huyện nghèo; các thôn, bon, buôn, bản đặc biệt khó khăn thuộc xã khu vực II, khu vực I.

- Về quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước và tỷ lệ huy động đóng góp từ người dân và các nguồn vốn hợp pháp khác ngoài ngân sách để thực hiện: Đối với nội dung này, đề xuất xây dựng quy định theo hướng như sau:

+ Mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện theo chiều hướng tăng dần từ xã khu vực I, đến xã khu vực II, rồi đến xã khu vực III. Tương ứng như vậy thì tỷ lệ huy động nguồn vốn đóng góp từ nhân dân và các nguồn vốn hợp pháp khác ngoài ngân sách để thực hiện sẽ giảm dần từ xã khu vực I đến xã khu vực III.

+ Đối với các công trình liên quan trực tiếp đến đời sống sinh hoạt hàng ngày của người dân (như: đường giao thông, hệ thống điện chiếu sáng, các công trình cải tạo cảnh quan nông thôn,...) thì quy định tỷ lệ đóng góp từ nhân dân và các nguồn vốn hợp pháp khác ngoài ngân sách để thực hiện cao hơn các công trình còn lại. Đối với một số công trình cấp xã thực hiện tại các xã khu vực III; thôn, bon, buôn, bản đặc biệt khó khăn khó huy động được nguồn lực

đóng góp từ người dân thì đề xuất ngân sách nhà nước hỗ trợ 100%, như: trường học; trung tâm văn hóa – thể thao xã; công trình cấp nước sinh hoạt tập trung; hệ thống đài truyền thanh xã; chợ nông thôn;...

+ Việc quy định tỷ lệ huy động đóng góp của người dân, doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác ngoài ngân sách đảm bảo bình quân không quá 10% tổng vốn huy động để thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới theo như dự kiến cơ cấu vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tại khoản 2 mục IV của Chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

Ý kiến góp ý của các đơn vị xin gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư, đồng gửi Sở Nông nghiệp và PTNT chậm nhất trước ngày 13/3/2023 để tổng hợp, hoàn thiện.

2. Đề nghị Công thông tin điện tử tỉnh Đắk Nông (Sở Thông tin và truyền thông) đăng tải toàn bộ hồ sơ Dự thảo lên Cổng thông tin điện tử tỉnh trong thời hạn ít nhất 30 ngày để cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; hoàn thành **trước ngày 09/3/2023**.

3. Đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh về Quy định tỷ lệ, định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 và gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 13/3/2023**.

4. Theo yêu cầu Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 71/CĐ-TTg ngày 23/02/2023 về việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; trong đó tại điểm 1, khoản 3 của Công điện có nội dung đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

“- Khẩn trương ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành đầy đủ các quy định khung, văn bản quản lý, điều hành để triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia ở địa phương; hoàn thành trong Quý I năm 2023.”

Do thời gian gấp, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Sở Tư pháp tổng hợp báo cáo UBND tỉnh cho phép xây dựng Nghị quyết nêu trên theo quy trình rút gọn; đồng thời, hướng dẫn Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện.

(Hồ sơ dự thảo kèm theo: Nghị quyết của HĐND tỉnh về ban hành Quy định cơ chế huy động các nguồn lực thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và cơ chế hỗ trợ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Công văn số 502/SNN-VPĐP ngày 07/3/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT).

Rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của Quý đơn vị, địa phương./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Các đ/c Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, QLN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Dương Minh Châu

DÁCH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ LẤY Ý KIẾN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
3. Ban Dân tộc
4. Công an tỉnh;
5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
6. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh;
7. Sở Tài chính;
8. Sở Thông tin và Truyền thông;
9. Sở Nội vụ;
10. Sở Xây dựng;
11. Sở Giao thông vận tải;
12. Sở Tài nguyên và Môi trường;
13. Sở Giáo dục và Đào tạo;
14. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
15. Sở Công Thương;
16. Sở Khoa học và Công nghệ;
17. Sở Y tế;
18. Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
19. Cục Thống kê tỉnh;
20. Bảo hiểm xã hội tỉnh;
21. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
22. Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Đắk Nông;
23. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Đắk Nông.
24. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
25. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
26. Hội Cựu chiến binh tỉnh;
27. Tỉnh đoàn Đắk Nông;
28. Hội Nông dân tỉnh.
29. Báo Đắk Nông.
30. UBND các huyện, thành phố.
31. Sở Tư pháp.
32. Ban Dân vận tỉnh